

# YÊU CẦU VÀ GIẢI PHÁP ĐỐI VỚI CHÍNH QUYỀN THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG TRONG THỰC HIỆN QUẢN TRỊ QUỐC GIA HIỆN ĐẠI

NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI\*  
NGUYỄN ĐÌNH PHÚC\*\*

*Thông qua việc phân tích yêu cầu đặt ra đối với chính quyền thành phố trực thuộc trung ương trong thực hiện quản trị quốc gia hiện đại theo quan điểm Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm tiếp tục hoàn thiện tổ chức và hoạt động của chính quyền thành phố trực thuộc trung ương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị quốc gia hiện đại và thúc đẩy phát triển bền vững hệ thống đô thị ở Việt Nam trong thời gian tới<sup>1</sup>.*

*Từ khóa:* Chính quyền thành phố; trực thuộc trung ương; quản trị quốc gia; hiện đại; Đại hội XIV của Đảng.

*Through analyzing the requirements imposed on centrally governed city governments in implementing modern national governance in accordance with the perspective of the 14<sup>th</sup> National Congress of the Communist Party of Vietnam, the article proposes several solutions to further improve the organization and operation of centrally governed city governments, thereby contributing to enhancing the effectiveness and efficiency of modern national governance and promoting the sustainable development of Vietnam's urban system in the coming period.*

*Keywords:* Centrally governed city governments; national governance; modern; 14<sup>th</sup> National Party Congress.

NGÀY NHẬN: 15/4/2026

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 06/5/2026

NGÀY DUYỆT: 18/5/2026

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.364.2026.1508>

## 1. Đặt vấn đề

Cải cách bộ máy nhà nước thời gian qua đã đem lại kết quả quan trọng trong tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương. Về phương diện pháp lý, chính quyền thành phố trực thuộc trung ương thực thi các quy định chung của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương, có địa vị pháp lý đồng cấp với tỉnh, gọi chung là “cấp tỉnh” (điểm a

khoản 1 Điều 1 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025). Tổ chức và hoạt động của chính quyền thành phố trực thuộc trung ương không khác biệt nhiều so với chính quyền tỉnh; khung khổ thể chế hiện hành

\* PGS.TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

\*\* TS, Học viện Chính trị khu vực II

chưa tương xứng với vị trí, vai trò, quy mô, tiềm năng của thành phố trực thuộc trung ương; cơ cấu tổ chức của bộ máy chính quyền chưa thể hiện rõ nét mô hình chính quyền đô thị.

Mặc dù Quốc hội đã có một số chính sách đặc thù dành cho một số thành phố trực thuộc trung ương, giúp các thành phố có không gian thử nghiệm và phát huy sáng kiến trong quản trị, điều hành nhưng đó vẫn chỉ là cơ chế tạm thời, thí điểm nhằm giải quyết một số nút thắt về thể chế, chưa có khả năng xử lý triệt để những điểm nghẽn trong hệ thống. Tuy có được phân cấp nhiều hơn trong một số lĩnh vực nhưng dấu ấn của cơ chế “xin - cho” vẫn còn trong một số lĩnh vực giữa trung ương và địa phương. Với cấu trúc địa lý và dân cư hiện tại, các thành phố trực thuộc trung ương rất cần có cơ chế, chính sách có tính đột phá, vượt trội hơn nữa, đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới.

### **2. Vai trò của chính quyền thành phố trực thuộc trung ương trong thực hiện quản trị quốc gia hiện đại**

Trong thực hiện quản trị quốc gia hiện đại, các thành phố trực thuộc trung ương giữ vai trò đặc biệt quan trọng trên nhiều phương diện. Trước hết, xét về phương diện kinh tế, các đô thị lớn là động lực chủ chốt thúc đẩy tăng trưởng kinh tế quốc gia và hội nhập quốc tế. Hiện nay, 7 thành phố trực thuộc trung ương đóng góp tỷ trọng lớn trong GDP và ngân sách cả nước (từ ngày 30/4/2026 có thêm thành phố Đồng Nai)<sup>2</sup>.

Thống kê năm 2023 (khi chưa sáp nhập các tỉnh, thành phố) cho thấy, 5 thành phố (Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ) đóng góp khoảng 35,04% tăng trưởng GDP cả nước, 57,9% thu ngân sách và thu hút 54,6% vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Sau khi thực hiện chủ trương sáp nhập, quy mô kinh tế các thành phố này càng tăng lên, năm 2025, 6 thành phố trực thuộc trung ương chiếm 47% trong

cơ cấu GRDP của cả nước, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng chung cả nước<sup>3</sup>, khẳng định vai trò đầu tàu kinh tế là nơi tập trung nguồn lực vốn, lao động kỹ thuật cao, công nghệ và cũng là cửa ngõ hội nhập (với các cảng biển, sân bay quốc tế lớn, như: Hải Phòng, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh)<sup>4</sup>. Các thành phố thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và là thị trường tiêu thụ, trung tâm dịch vụ tài chính - thương mại quan trọng, qua đó, lan tỏa động lực tăng trưởng ra các vùng xung quanh.

Bên cạnh kinh tế, các thành phố trực thuộc trung ương còn là trung tâm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nhiều trường đại học, viện nghiên cứu, khu công nghệ cao, vườn ươm khởi nghiệp đều tập trung tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, góp phần tạo nên hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia. Chính quyền các thành phố đã có những sáng kiến thúc đẩy kinh tế tri thức, chuyển đổi số. Chẳng hạn, thành phố Đà Nẵng đang định hướng xây dựng trung tâm tài chính quốc tế và công nghệ cao, tạo sức hút đầu tư dài hạn và củng cố vị thế là trung tâm dịch vụ - tài chính quan trọng. TP. Hồ Chí Minh cũng đặt mục tiêu trở thành đô thị thông minh và nằm trong nhóm 100 thành phố hàng đầu thế giới vào năm 2045, tập trung phát triển các ngành kinh tế số, trí tuệ nhân tạo (AI), tự động hóa. Với nguồn nhân lực chất lượng cao và hạ tầng hiện đại, các đô thị lớn là nơi thử nghiệm và ứng dụng nhiều thành tựu khoa học - kỹ thuật, qua đó, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Hiện nay, các thành phố trực thuộc trung ương giữ vai trò nòng cốt trong quản trị phát triển đô thị bền vững và nâng cao chất lượng sống của người dân. Với mật độ dân cư lớn, chính quyền trực thuộc trung ương phải giải quyết hài hòa các vấn đề phức tạp, như: quy hoạch không gian đô thị, phát triển giao

thông công cộng, quản lý môi trường, nhà ở, cung cấp dịch vụ công. Vai trò của chính quyền thành phố trực thuộc trung ương thể hiện ở chỗ hoạch định và thực thi các chiến lược đô thị thông minh, tăng trưởng xanh để bảo đảm phát triển bền vững. Chẳng hạn, thành phố Huế và Đà Nẵng đang chú trọng phát triển du lịch xanh, bảo tồn di sản gắn với đô thị thông minh, dịch vụ số và nông nghiệp công nghệ cao. Tương tự, thành phố Cần Thơ tập trung vào mô hình đô thị sinh thái, công nghiệp chế biến nông sản gắn với chuỗi giá trị nông nghiệp bền vững.

Để thành phố trực thuộc trung ương phát triển xứng tầm và phát huy được vai trò quan trọng đó, có nhiều yêu cầu mà chính quyền thành phố cần phải đáp ứng, trong đó có vấn đề phân cấp, phân quyền. Tinh thần của Điều 52 Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước. Cụ thể hóa Hiến pháp, Điều 11 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tiếp tục ghi nhận việc đẩy mạnh phân quyền, phân cấp các nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước ở trung ương cho chính quyền địa phương. Điều này có nghĩa là chính quyền thành phố trực thuộc trung ương có quyền chủ động trên nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước tại địa phương, từ quy hoạch đô thị, đầu tư phát triển, quản lý ngân sách, đến quản lý đất đai, xây dựng, giao thông...

### 3. Một số yêu cầu đối với tổ chức và hoạt động của chính quyền các thành phố trực thuộc trung ương

Trong bối cảnh mới, đặc biệt khi vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, đáp ứng yêu cầu “xây dựng nền quản trị quốc gia hiện đại, hiệu lực, hiệu quả”<sup>5</sup>, quán triệt quan điểm của Đảng thể hiện trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, có thể thấy, một số yêu cầu đặt ra đối với tổ chức và hoạt động của chính quyền các thành phố trực thuộc trung ương:

*Một là, bảo đảm khung pháp luật đồng bộ, phù hợp với đặc thù quản lý đô thị.*

Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng khẳng định: “tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật (...) để tạo lập nền tảng cho hệ thống quản lý, quản trị phát triển hiện đại, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển các lĩnh vực mới, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc; khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh, bền vững đất nước”<sup>6</sup>. Như vậy, hệ thống pháp luật về chính quyền địa phương phải tiếp tục được hoàn thiện một cách đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, trong đó có những quy định riêng phù hợp đặc thù đô thị. Cụ thể đối với đô thị lớn, yêu cầu đặt ra là cần có những văn bản pháp luật chuyên biệt (tương tự, như: Luật Thủ đô áp dụng đối với Hà Nội) hoặc các cơ chế pháp lý thử nghiệm (Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội áp dụng đối với TP. Hồ Chí Minh) nhằm tạo hành lang pháp lý cho đô thị phát triển theo mô hình mới. Đồng thời, yêu cầu sửa đổi, bổ sung các luật chuyên ngành về quy hoạch đô thị, đất đai, xây dựng, giao thông, môi trường... để phân định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của chính quyền đô thị hai cấp. Khung pháp luật đồng bộ sẽ giúp chính quyền đô thị hoạt động thông suốt, tránh chồng chéo, xung đột trong quản lý các lĩnh vực phức tạp của đô thị hiện đại.

*Hai là, tăng cường phân cấp, phân quyền và nâng cao tính tự chủ của chính quyền thành phố trực thuộc trung ương.*

Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng đề ra nhiệm vụ: đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo hướng tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương với phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”<sup>7</sup>. Một nền quản trị hiện đại đòi hỏi sự phân cấp, phân quyền hợp lý giữa trung ương và địa phương.

Yêu cầu đổi mới cách thức phân quyền theo hướng tất cả các thẩm quyền mà thành phố trực thuộc trung ương có thể đảm nhiệm thì giao cho các thành phố đó, chỉ những thẩm quyền thành phố không thể đảm nhiệm thì mới giao cho Trung ương; thẩm quyền nào đã giao cho thành phố trực thuộc trung ương thì không giao cho Trung ương và ngược lại. Cách phân quyền này bảo đảm quyền tự quyết định của thành phố trực thuộc trung ương và loại trừ việc phải “xin cơ chế”.

*Ba là, bộ máy chính quyền thành phố trực thuộc trung ương hoạt động hiệu lực, hiệu quả với cơ cấu tổ chức tinh gọn.*

Trải qua bước đột phá mạnh mẽ về tổ chức và hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị năm 2025, hiện nay, với yêu cầu chung “tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế, mối quan hệ công tác giữa các cấp chính quyền”<sup>8</sup>, đối với các thành phố trực thuộc trung ương, đòi hỏi phải tái cơ cấu bộ máy quản lý hành chính đô thị phù hợp với bối cảnh mới, tái phân công nhiệm vụ và sắp xếp bộ máy sao cho không bỏ trống nhiệm vụ. Đồng thời, phải đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, nguồn nhân lực nhất là ở chính quyền cấp cơ sở để đảm đương thêm nhiệm vụ vốn dĩ trước đây do chính quyền cấp trên đảm nhận.

*Bốn là, đổi mới phương thức quản trị đô thị theo hướng minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình và phục vụ người dân.*

Văn kiện Đại hội XIV của Đảng tiếp tục khẳng định yêu cầu nâng cao năng lực quản lý, quản trị quốc gia, kiến tạo phát triển của Nhà nước<sup>9</sup>. Quản trị quốc gia hiện đại nhấn mạnh đến các giá trị cốt lõi, như: minh bạch, trách nhiệm giải trình, sự tham gia của người dân và quản trị hướng tới kết quả. Đối với chính quyền thành phố trực thuộc trung ương, yêu cầu này càng quan trọng vì các thành phố là nơi dân trí cao và chính quyền phải giải quyết nhiều vấn đề xã hội phức tạp. Minh bạch, giải trình và phục vụ người dân

trước hết đòi hỏi hoạt động của chính quyền thành phố phải công khai thông tin và chịu giám sát thường xuyên. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết là chính quyền thành phố phải tiếp tục cải thiện phương thức làm việc, thực sự chuyển từ tư duy “quản lý hành chính” sang “quản trị phục vụ”, vận hành theo nguyên tắc “mở”, sẵn sàng đối thoại, tiếp thu phản ánh của người dân, doanh nghiệp và coi đó là dữ liệu đầu vào để điều chỉnh chính sách, hiện đại hóa phương thức quản trị, tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình, chịu giám sát đa chiều, không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

*Năm là, thúc đẩy chuyển đổi số và xây dựng chính quyền số trong quản trị đô thị.*

Quán triệt chủ trương của Đảng, “đẩy mạnh xây dựng chính phủ số, xã hội số, đáp ứng yêu cầu kiến tạo phát triển và quản lý phát triển xã hội bền vững”<sup>10</sup>, các thành phố trực thuộc trung ương, nơi có hạ tầng công nghệ phát triển, việc xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh là nhiệm vụ hàng đầu để nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng phục vụ. Thực tế cho thấy, các đô thị lớn đã và đang triển khai nhiều sáng kiến chuyển đổi số, như: TP. Hồ Chí Minh đã xây dựng nền tảng quản lý chính quyền số và thí điểm vận hành từ năm 2025, tích hợp các cơ sở dữ liệu và dịch vụ công trực tuyến; Đà Nẵng, Hà Nội là những địa phương đi đầu về chính quyền số; nhiều năm liền Đà Nẵng có Chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin (ICT Index), Chỉ số chuyển đổi số (DTI) ấn tượng và đang hướng tới hoàn thiện cơ sở dữ liệu đô thị, cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ cao. Yêu cầu hiện nay là phải chuyển từ chính quyền điện tử sang chính quyền số, tức là thay đổi quy trình, tổ chức dựa trên công nghệ số chứ không chỉ tin học hóa quy trình cũ. Bên cạnh đó, xây dựng đô thị thông minh ứng dụng IoT, AI để quản lý giao thông, chống ngập, an ninh trật tự, phản ứng nhanh với tình huống khẩn

cấp... cũng là yêu cầu cấp thiết đối với chính quyền đô thị trong bối cảnh hiện nay.

**4. Một số giải pháp tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính quyền thành phố trực thuộc trung ương trong bối cảnh quản trị quốc gia hiện đại**

*Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về tổ chức và hoạt động của chính quyền đô thị.*

Trọng tâm là tiếp tục rà soát, sửa đổi các quy định pháp luật hiện hành để bảo đảm thống nhất, đồng bộ và phù hợp với đặc thù quản lý đô thị. Cụ thể là ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung nghị định về quản lý không gian ngầm đô thị, giao thông đô thị thông minh; sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về ngân sách địa phương theo hướng tăng tính tự chủ tài chính cho đô thị (trao quyền điều chỉnh một số loại thuế, phí; thiết lập Quỹ phát triển đô thị để đầu tư hạ tầng).

Khẩn trương sửa đổi *Luật Thủ đô* năm 2024 theo hướng phân quyền toàn diện và tối đa, lấy động lực phát triển là khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, coi đây là “trụ cột chiến lược; cơ chế tài chính, ngân sách đặc thù: mô hình phát triển đô thị gắn với giao thông công cộng (TOD) được luật hóa, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa Thủ đô ngàn năm văn hiến.

Đối với TP. Hồ Chí Minh, sớm ban hành Luật Đô thị đặc biệt điều chỉnh đồng bộ các vấn đề quản trị đô thị, phân quyền tối đa, toàn diện, quy định cụ thể những lĩnh vực nào thành phố được chủ động quyết định, nhất là lĩnh vực quy hoạch, quản lý đầu tư, quản lý hạ tầng; tạo không gian mở cho các công cụ tài chính tiên tiến, phát triển kinh tế đô thị và tổ chức bộ máy hành chính; tạo khung pháp lý cụ thể để TP. Hồ Chí Minh giữ vai trò hạt nhân phát triển của kinh tế liên vùng.

*Thứ hai, tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho chính quyền thành phố trực thuộc trung ương.*

Trên nền tảng pháp lý mới, đặc biệt là *Hiến pháp* năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm

2025) và *Luật Tổ chức chính quyền địa phương* năm 2025, cần tiếp tục hiện thực hóa đầy đủ chủ trương “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” bằng những chính sách, quy định cụ thể. Chính phủ và các bộ, ngành cần tiếp tục rà soát các nhiệm vụ, quyền hạn có thể giao lại cho thành phố trực thuộc trung ương. Phân quyền có thể theo cách xác lập rõ những lĩnh vực mà thành phố có thể chủ động quyết định, như: về quy hoạch, đầu tư, quản lý hạ tầng, phát triển kinh tế đô thị và tổ chức bộ máy hành chính. Cụ thể như: quản lý kinh tế (đầu tư, thương mại dịch vụ), phát triển công nghiệp - khu công nghiệp, giáo dục - y tế công lập, quản lý đô thị (xây dựng, giao thông đô thị, môi trường) cần mạnh dạn phân quyền tối đa cho chính quyền thành phố quyết định.

Nên nghiên cứu thiết lập chế độ “đăng ký phân quyền” (chứ không phải “xin cơ chế”), thành phố nào đủ năng lực và có nhu cầu có thể đăng ký nhận thêm quyền, Trung ương xem xét chấp thuận. Điều này tạo động lực để chính quyền đô thị nâng cao năng lực bộ máy nhằm được trao quyền nhiều hơn. Ngoài phân quyền từ Trung ương, thành phố cũng cần mạnh dạn phân cấp, ủy quyền cho cấp xã những việc liên quan trực tiếp đến người dân (cấp phép kinh doanh nhỏ, cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ, quản lý trật tự đô thị...). Chủ tịch UBND thành phố có thể ủy quyền một số nhiệm vụ cho chủ tịch UBND phường nhằm phát huy tính chủ động của cơ sở, đồng thời, giảm bớt áp lực lên sở, ngành thành phố.

Về nguồn vốn để phát triển hạ tầng, cần nghiên cứu cho phép các thành phố trực thuộc trung ương sử dụng linh hoạt các công cụ tài chính hiện đại, như: trái phiếu đô thị, các quỹ đầu tư hạ tầng hay các mô hình hợp tác công - tư.

*Thứ ba, đổi mới tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền thành phố trực thuộc trung ương.*

Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy chính quyền đô thị theo hướng chuyên nghiệp trong điều kiện tinh gọn. Đối với UBND thành phố, trong bối cảnh quy mô địa giới và khối lượng công việc trong quản lý đô thị ngày càng lớn, cần nghiên cứu tổ chức các cơ quan chuyên môn theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực, gắn với tính chất đô thị nhằm giảm đầu mối và nâng cao hiệu quả quản lý. Theo đó, có thể nghiên cứu tích hợp các lĩnh vực quản lý có tính chất liên ngành, như: quy hoạch, xây dựng và phát triển hạ tầng đô thị theo hướng hình thành cơ quan chuyên môn về phát triển đô thị hoặc tăng cường liên thông chức năng giữa các sở liên quan.

Đồng thời, nghiên cứu cơ chế phối hợp hoặc sắp xếp hợp lý giữa các cơ quan quản lý công nghiệp, thương mại và khu công nghiệp nhằm tăng tính thống nhất trong quản lý phát triển kinh tế đô thị.

Cần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đô thị có năng lực quản trị hiện đại. Do vậy, cần có sự phân quyền rõ ràng, rành mạch để cán bộ có quyền tự quyết, tự chịu trách nhiệm; đồng thời, thực hiện cơ chế bảo vệ cán bộ. Pháp luật hiện hành đã có quy định miễn, giảm trách nhiệm trong một số trường hợp nhưng cần mạnh mẽ hơn, nhất là cơ chế bảo vệ và khuyến khích cán bộ đổi mới sáng tạo. Cơ chế tuyển dụng, sử dụng và đánh giá cán bộ, công chức đô thị phải tiếp tục được đổi mới; việc đánh giá cán bộ, công chức phải dựa trên KPIs rõ ràng (đặc biệt là các chỉ tiêu về số lượng hồ sơ giải quyết, mức hài lòng của người dân).

*Thứ tư, hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình của chính quyền đô thị.*

Đây là giải pháp nhằm bảo đảm quản trị đô thị minh bạch, phòng ngừa lạm quyền, tham nhũng. Hiện nay, các cơ chế giám sát chủ yếu là gián tiếp nên hiệu quả chưa cao. Vì vậy, cần chuyển mạnh sang các hình thức giám sát trực tiếp của người dân và các tổ chức, đoàn thể xã hội. Với các thành phố trực

thuộc trung ương, Hội đồng nhân dân thành phố cần được tăng cường năng lực của đại biểu chuyên trách, nâng cao chất lượng hoạt động các Ban của Hội đồng nhân dân. Ủy ban Thường vụ Quốc hội có thể nghiên cứu thành lập Tổ đại biểu Quốc hội chuyên trách theo dõi địa bàn các đô thị lớn để hỗ trợ giám sát (như một “thiết chế trung gian” giữa dân đô thị với Quốc hội). Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nên đa dạng hóa các hình thức giám sát dựa vào cộng đồng. Bên cạnh đó, cần hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm giải trình của chính quyền đô thị, có thể nghiên cứu, bổ sung quy định yêu cầu chủ tịch UBND thành phố trực thuộc trung ương phải định kỳ báo cáo công khai trước Nhân dân (qua phương tiện truyền thông) về tình hình kinh tế - xã hội và giải trình việc thực hiện chương trình công tác đã đề ra.

Tại cấp xã, quy chế dân chủ cơ sở cần có những quy định và được thực hiện thực chất hơn, cụ thể như: mỗi quý, chủ tịch UBND cấp xã tổ chức gặp gỡ đại diện khu dân cư, lắng nghe ý kiến và có văn bản trả lời các kiến nghị. Bên cạnh đó, cần tăng cường hoạt động kiểm tra, thanh tra, kiểm toán tại đô thị, Thanh tra Chính phủ cần định kỳ thanh tra công vụ đột xuất ở một số phường, xã đô thị để kịp chấn chỉnh sai sót; Kiểm toán Nhà nước cũng nên đưa vào chương trình kiểm toán hằng năm việc sử dụng ngân sách, tài sản công tại các đô thị. Thực hiện đồng bộ các biện pháp này sẽ tạo nên mạng lưới kiểm soát chặt chẽ, buộc chính quyền đô thị phải hoạt động công khai, minh bạch, thường xuyên thực hiện tốt trách nhiệm giải trình trước Nhân dân, từ đó, xây dựng và phát triển chính quyền đô thị liêm chính, phục vụ.

*Thứ năm, đẩy mạnh chuyển đổi số và xây dựng chính quyền số trong quản trị đô thị.*

Ứng dụng công nghệ số để nâng cao năng lực quản trị đô thị là giải pháp then chốt. Trước mắt, các thành phố cần hoàn thiện kiến trúc chính quyền điện tử và hạ tầng số đô thị. Bảo đảm 100% dịch vụ công thiết yếu được cung cấp trực tuyến toàn

trình; bảo đảm dữ liệu được kết nối liên thông 3 cấp (trung ương - thành phố - phường) để đáp ứng yêu cầu quản trị đô thị và phục vụ người dân. Phát triển chính quyền số, đô thị thông minh nên gắn với các bài toán cụ thể của từng thành phố. Ví dụ, Hà Nội tập trung hệ thống giao thông thông minh để giảm ùn tắc; TP. Hồ Chí Minh phát triển nền tảng dữ liệu dân cư, đất đai dùng chung cho các sở, ngành; Đà Nẵng ứng dụng AI vào dịch vụ du lịch thông minh...

Cần xây dựng hệ thống dữ liệu lớn (Big Data) về quản lý đô thị tại mỗi thành phố, trong đó tập hợp dữ liệu từ các cảm biến IoT, camera giao thông, phản ánh của người dân... để hỗ trợ lãnh đạo ra quyết định kịp thời; cùng với đó, đẩy mạnh, đẩy nhanh việc hoàn thiện cơ sở dữ liệu và liên thông dữ liệu. Việc đầu tư cho chuyển đổi số nên được ưu tiên trong phân bổ ngân sách hàng năm ở các đô thị, bởi hiệu quả mang lại sẽ rất cao (tiết kiệm nhân lực, thời gian, giảm tham nhũng).

Cùng với đó, ứng dụng công nghệ số nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng phục vụ người dân cần đi vào những việc cụ thể, như: triển khai dịch vụ công trực tuyến thân thiện (đơn giản hóa giao diện, hỗ trợ người già sử dụng qua tổng đài hướng dẫn); mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt trong các dịch vụ đô thị (gửi xe, mua vé bus, đóng tiền điện nước...); tích hợp các ứng dụng đô thị (góp ý, tra cứu quy hoạch, cứu hộ khẩn cấp) vào một nền tảng duy nhất để người dân tiện sử dụng.

Xây dựng chính quyền số của các đô thị cũng phải song hành với phát triển xã hội số, do đó chính quyền các thành phố phải khuyến khích người dân, doanh nghiệp tương tác và thực hiện giao dịch với chính quyền trên môi trường số, tạo thành văn hóa số trong đô thị. Để làm được, chính quyền thành phố cần quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân; đồng thời, bảo đảm an toàn an ninh mạng cho hệ thống chính quyền số. Tương lai không xa, nhiều công việc quản lý

đô thị có thể tự động hóa hoặc quyết định dựa trên dữ liệu thời gian thực, do đó, nếu tận dụng tốt chuyển đổi số, chính quyền thành phố trực thuộc trung ương có thể “đi tắt đón đầu” đạt trình độ quản trị ngang tầm các thành phố tiên tiến trên thế giới □

#### **Chú thích:**

1. Bài viết trong khuôn khổ thực hiện Đề tài cấp Bộ trọng điểm năm 2025 - 2026: “*Quản trị địa phương ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại vùng kinh tế trọng điểm phía Nam hiện nay - Thực trạng và giải pháp*” do PGS. TS. Nguyễn Thị Tuyết Mai làm chủ nhiệm.

2. Quốc hội (2026). *Nghị quyết số 30/2026/QH16 ngày 24/4/2026 về việc thành lập thành phố Đồng Nai*.

3. Thông cáo báo chí về kết quả tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của 34 tỉnh, thành phố năm 2025. <https://www.nso.gov.vn>, ngày 05/01/2026.

4. *Xếp hạng kinh tế 6 thành phố trực thuộc trung ương năm 2025*. <https://thuvienphapluat.vn>, ngày 26/01/2026.

5. Quốc hội (2025). *Nghị quyết 260/2025/QH15 ngày 11/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Hồ Chí Minh*.

6, 7, 8, 9, 10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV. Tập 1*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 126, 128 - 129, 127 - 128, 127, 87.

#### **Tài liệu tham khảo:**

1. Bộ Nội vụ (2024). *Báo cáo Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (PAR Index) năm 2024*.

2. Bộ Nội vụ (2024). *Báo cáo Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2024*.

3. CECODES, RTA & UNDP (2025). *Báo cáo Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) năm 2024*.

4. Quốc hội (2024). *Luật Thủ đô năm 2024*.

5. Quốc hội (2025). *Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025*.